

Số: 53 /KH-UBND

Đại Sơn, ngày 11 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng xã Đại Sơn

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 11/9/2025 của UBND xã Đại Sơn về Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Đại Sơn 6 tháng cuối năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng xã Đại Sơn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, dẫn dắt người dân tiếp cận môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số; qua đó, thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn.

- Chuyển đổi số bắt đầu từ người dân, lấy người dân làm trung tâm, làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng, thiết thực. Chuyển đổi số nếu tạo giá trị cho người dân, được người dân hưởng ứng, sử dụng thì chuyển đổi số sẽ đi vào cuộc sống, tạo nên cộng đồng số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Tổ công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính xã.

- Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong hoạt động chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số cộng đồng dân cư nói riêng. Tăng cường năng lực hoạt động của đoàn viên, thanh niên trong Tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến từng thôn, hộ gia đình, gắn với cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với địa phương; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

- Thực hiện chiến lược “mưa dầm thấm lâu”, kiên trì, nhiệt huyết trong hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng ở tất cả các thôn trên địa bàn xã.

- Mỗi thôn có ít nhất 01 Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

II. NHIỆM VỤ TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG

1. Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ. Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của UBND xã và sự huy động sự tham gia của các doanh nghiệp Bưu điện khu vực, VNPT, Viettel, MobiFone và các đơn vị có liên quan trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

2. Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, công nghệ số đến doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, người dân.

3. Triển khai, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo của chính quyền địa phương.

4. Thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến chuyển đổi số, công nghệ số theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương.

III. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn trên địa bàn xã. Trong đó, lực lượng nòng cốt là Đoàn Thanh niên, giáo viên các trường trên địa bàn xã ngoài ra còn các thành viên khác gồm Trưởng thôn, thành viên của các chi Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận tổ quốc.

- Số lượng thành viên hoạt động mỗi Tổ công nghệ số cộng đồng gồm tối thiểu 5 thành viên trên một Tổ.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng có tinh thần năng nổ, nhiệt tình hoạt động cộng đồng; có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số; có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

2. Tập huấn nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng

2.1. Nội dung tập huấn

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyển giao, hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số, ứng dụng VNeID và các ứng dụng trên app chính quyền điện tử thành phố Hải Phòng như: dịch vụ công trực tuyến; sàn thương mại điện tử; giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt; lĩnh vực y tế (hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người dân, đặt lịch khám bệnh, tư vấn từ xa); lĩnh vực giáo dục (kết nối giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường, quản lý nhà trường, quản lý học sinh, tra cứu điểm, kết quả học tập), chương trình “Bình dân học vụ số” và các nội dung khác được phát triển trong thời gian tới.

- Kỹ năng sử dụng phần mềm bảo đảm an toàn thông tin mạng cơ bản.

- Cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo chính quyền địa phương.

2.2. Phương thức tập huấn

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công Nghệ thành phố và đơn vị có liên quan tập huấn trực tiếp hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

3. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

3.1. Nội dung triển khai

- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn.

- Truyền thông, góp phần tiến tới thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của xã ; tạo sự gắn kết và tăng hiệu quả tương tác, giao tiếp giữa đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

- Về chính quyền số: hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động; sử dụng các dịch vụ số.

- Về kinh tế số: hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia sàn thương mại điện tử; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Về xã hội số: hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, truy cập website thông qua các nền tảng số.

- Triển khai chương trình “Bình dân học vụ số” phổ biến toàn dân.

3.2. Phương thức triển khai

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nghiên cứu, sử dụng tài liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố trong quá trình hoạt động, triển khai công nghệ số đến người dân.

- Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai các nền tảng số đã được tập huấn và trực tiếp làm mẫu, hướng dẫn cho ít nhất 80% số hộ gia đình trong thôn tham gia. Sử dụng mạng xã hội zalo hoặc mạng xã hội khác để lập nhóm gồm các cá nhân đại diện hộ gia đình trong thôn để hỗ trợ, tương tác, hướng dẫn thường xuyên.

- Phân đầu mỗi tháng, mỗi tổ CNS cần hướng dẫn cho ít nhất 50 người dân trong thôn sử dụng thành thạo (ví dụ: chứng thực, đăng ký khai sinh, làm căn cước, nộp thuế...) đồng thời tham gia chương trình “Bình dân học vụ số”.

- Sử dụng infographic, các áp phích (theo mẫu của của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố hoặc doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số cung cấp), video clip, tập tin âm thanh hướng dẫn để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp cận người dân để tuyên truyền, hướng dẫn theo hình thức đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người và kết hợp với hình thức phù hợp khác.

- Thời gian hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng: triển khai thường xuyên, liên tục, chủ động linh hoạt để đạt được kết quả tốt nhất.

3.3. Chế độ báo cáo

Tổ công nghệ số cộng đồng cập nhật và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ triển khai việc sử dụng nền tảng số, công nghệ số gửi Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) trước ngày 20 hằng tháng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã. Kết quả hàng tháng là cơ sở để đánh giá khen thưởng, chấm điểm thi đua hằng năm đối với các thôn.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Thời gian thực hiện Kế hoạch: thực hiện thường xuyên, liên tục. Trường hợp có điều chỉnh, phát sinh thì thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

V. KINH PHÍ

Nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn kinh phí xã hội hóa, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp và kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Làm đầu mối hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện hằng tháng về Ủy ban nhân dân xã. Đây là cơ sở để đánh giá thi đua khen thưởng hàng năm đối với các thôn.

2. Phòng Kinh tế

Phòng Kinh tế phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan thẩm định nhu cầu kinh phí, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách và các nguồn.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chuyển giao, hướng dẫn sử dụng các nền tảng được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng thuộc hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố và các ứng dụng tương tác hỗ trợ người dân theo hình thức cầm tay chỉ việc, trải nghiệm, thực hành thực tế cho tổ công nghệ số cộng đồng và người dân.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

- Chủ trì, phối hợp tổ chức công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng đến toàn thể hội viên, đoàn viên của các tổ chức thành viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn xã. Tổ chức các hoạt động giám sát, khảo sát nhằm phát hiện kịp thời các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong cộng đồng về ứng dụng công nghệ số, dịch vụ công trực tuyến.

- Đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương và chủ động nhân rộng các điển hình tiên tiến này trong hệ thống Mặt trận và các tổ chức thành viên.

- Nghiên cứu, đề xuất và cụ thể hóa việc tham gia tích cực vào các hoạt động chuyển đổi số thành một tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá, xếp loại định kỳ đối với tổ chức thành viên, hội viên và đoàn viên thuộc hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, mở chuyên mục về Chuyển đổi số, thực hiện phát thanh hàng ngày trên Hệ thống phát thanh và đưa các tin, bài trên các nền tảng số (Cổng thông tin điện tử, Zalo OA, trang Facebook của xã). Tạo video, phóng sự ngắn về quá trình chuyển đổi số của xã rộng rãi trong toàn xã.

6. Tổ công nghệ số cộng đồng

- Thực hiện việc thu thập thông tin kỹ năng số và thiết bị công nghệ của công dân bằng nhiều hình thức (trực tiếp, online).

- Hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID, định danh điện tử, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

- Phổ biến mục đích ý nghĩa nội dung phong trào Bình dân học vụ số tới từng hộ gia đình, đồng thời vận động người dân tham gia đạt hiệu quả.

Kế hoạch này trong quá trình thực hiện có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Công TTĐT xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Tổ Công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Minh Huệ